Thứ Tư, Ngày 10 Tháng 1 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Kiểm định mốc 1,160 "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thị trường có phiên giao dịch biến động nhưng thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao với điểm sáng đến từ nhóm ngân hàng.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.95 điểm, tương ứng với 0.25%, đạt 1,158.59 điểm; HNX-Index giảm 1.09 điểm (-0.47%), đạt 232.5 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 20.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 993 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 217 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FUEVFVND và DGC.

▶ VCB (+1.94%), BID(+2.93%) và CTG (+3.33%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, FPT (-1.97%), HPG (-1.26%) và VHM (-0.7 %) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

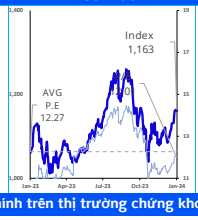
▶ Ngân hàng và Bảo hiểm là 2 nhóm ngành giảm điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: NVB và BMI.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Đà tăng của thị trường thu hẹp và có dấu hiệu chững lại khi các cổ phiếu ngân hàng đang có dấu hiệu chốt lời. Dù thị trường tăng nhưng số mã xanh ít hơn số mã đỏ cho thấy dòng tiền chỉ vào một vài mã ngân hàng có vốn hóa lớn khiến chỉ số tăng. Xu hướng thị trường vẫn tốt và việc chững lại của VNINDEX cũng bình thường khi đã tăng nóng liên tục trong suốt thời gian qua.

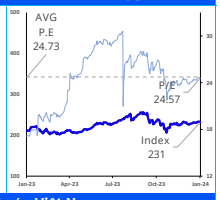
VN Index



VN30 Index



HNX Index



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,162	0.3	3.3	10.3	15.4	1.7	4,675,349
VN30 Index	1,163	0.2	4.3	9.6	12.0	1.6	3,302,237
VN Midcap	1,734	-0.6	0.6	29.4	18.6	1.6	873,126
VN Smallcap	1,391	-0.9	1.1	28.1	33.1	1.1	245,526
HNX Index	231	-0.5	0.1	9.9	24.6	1.2	291,255
UpCom	87	-0.7	1.7	20.2	13.4	1.8	1,082,788

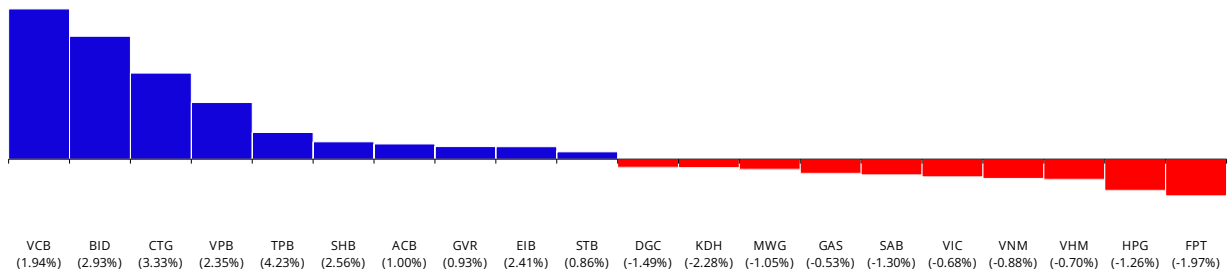
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.2	-0.3	-1.5	1.1	17.0	2.8	91,700
Bảo hiểm	1.1	2.2	1.7	-11.2	16.5	1.4	41,431
Bất động sản	-1.0	0.4	-2.0	-5.7	13.5	1.4	727,468
CNTT	-1.8	0.8	-1.5	35.0	22.7	4.3	135,167
Dầu khí	0.6	-3.1	42.7	3.4	40.9	2.4	59,261
Dịch vụ tài chính	-1.5	4.0	1.9	84.4	31.4	1.9	184,684
Tiện ích	1.2	-1.4	0.6	-3.8	11.3	2.0	301,658
Du lịch và Giải trí	-0.6	4.0	-1.3	-7.5	n.a	10.0	95,373
Hàng & DV CN	0.4	0.1	-0.4	22.8	12.6	1.7	130,044
Hàng CN & Gia dụng	1.1	5.9	1.2	2.7	11.2	1.8	52,842
Hóa chất	0.0	2.4	0.5	35.3	8.3	1.6	178,954
Ngân hàng	1.8	8.1	8.5	22.7	9.7	1.8	1,908,550
Ô tô và phụ tùng	0.2	4.8	0.2	7.8	10.4	1.2	14,640
Tài nguyên Cơ bản	-1.2	-0.8	-1.9	37.7	29.7	1.5	210,495
Th.phẩm & Đồ uống	1.6	-1.5	1.5	-17.2	18.8	2.7	429,022
Truyền thông	0.2	3.7	-4.2	131.0	28.0	1.5	2,051
Xây dựng và Vật liệu	-1.0	-6.2	0.8	25.0	25.6	1.5	126,675
Y tế	-0.8	4.4	2.0	15.3	14.3	2.1	35,341

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.0	0.1	-1.4	-3.1	1.2	-0.7
USD/JPY	145	0.3	1.1	-0.9	-2.6	2.7	9.5
USD/CNY	7	0.1	0.3	0.0	-1.7	1.0	5.8
KRW/USD	1,320	0.3	1.2	0.3	-2.2	2.5	6.1
EUR/USD	1	-0.1	-0.1	-1.6	-3.0	0.9	-1.9
USD/VND	24,395	0.2	0.1	0.6	0.0	0.5	4.0
Dầu Thô	72	0.2	-0.5	1.6	-15.8	1.0	-3.7
Xăng	237	14.2	9.9	15.7	5.0	12.8	1.8
Khí đốt	3	-3.9	14.9	18.8	-9.3	22.0	-15.7
Than	136	2.8	6.2	-10.2	-4.0	-7.3	-65.6
Vàng	2,034	0.2	-0.4	2.6	9.3	-1.4	8.4
Thép cuộn	4,048	-0.2	-1.5	-1.1	5.9	-0.7	-2.9

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)APF – Thực phẩm và đồ uống: CTCP Nông sản Thực phẩm Quảng Ngãi (APFCO, UPCoM: APF) dự kiến trả cổ tức bằng tiền đợt 1/2023, tỷ lệ 20%. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 24/01; ngày chi trả dự kiến vào 23/02/2024.

2)MH3 – Bất động sản: CTCP Khu Công nghiệp Cao su Bình Long (BLIP, UPCoM: MH3) chốt ngày trả cổ tức bằng tiền đợt 1/2023, tỷ lệ 7%. Ngày đăng ký cuối cùng 30/01/2024; ngày thực hiện chi trả 10/04/2024.

3)Bamboo Airways – Dịch vụ Hàng không: Máy bay A320 vừa được bổ sung vào đội tàu bay của Bamboo Airways. Đây là 1 trong 2 máy bay mà Bamboo Airways lên kế hoạch bổ sung vào đội tàu bay khai thác trong giai đoạn cao điểm Tết. Máy bay còn lại sẽ về với đội bay của Bamboo Airways trong giữa tháng 1/2024.

4)VHC – Thực phẩm và đồ uống: Năm 2021, sau khi Vĩnh Hoàn chính thức trở thành cổ đông kiểm soát, công ty Sa Giang chính thức thay đổi nhận diện thương hiệu sau 60 năm.

5)Nestlé – Thực phẩm và đồ uống: Nestlé đầu tư thêm 100 triệu USD, nâng tổng đầu tư tại Việt Nam lên 830 triệu USD; tham vọng muốn xây trung tâm cung ứng cà phê giá trị cao cho thế giới. Hiện nay, các sản phẩm cà phê sản xuất tại nhà máy Nestlé Trị An đã được xuất khẩu đi hơn 29 quốc gia trên thế giới.

6)DXG – Bất động sản: CTCP Đầu tư và Dịch vụ Đất Xanh Miền Nam vừa công bố chậm thanh toán gần 170 tỷ đồng gốc và lãi trái phiếu (theo kế hoạch là 2/1), và dự kiến kéo dài hạn thanh toán tới cuối năm 2024.

7)Vinfast – Ô tô: Vừa qua, Tata, đối thủ của VinFast VF 3 tại Ấn Độ, vừa cho ra mắt mẫu Punch EV tại thị trường Ấn Độ, định vị là mẫu SUV nhỏ nhất, giá mềm nhất của thương hiệu này.

8)Lazada – Thương mại điện tử: Tờ The Edge Singapore cho biết Lazada đang thực hiện sa thải quy mô lớn, trong đó có bao gồm cả các giám đốc cấp cao và toàn bộ giám đốc marketing ở các thị trường. Tại Việt Nam, Lazada cũng đã đóng cửa LazMall.

9)FLC – Bất động sản : CTCP Tập đoàn FLC (UPCoM: FLC) công bố không thể trả nợ gốc và lãi của lô trái phiếu trị giá 1,150 tỷ đồng, kỳ hạn 2 năm, đáo hạn vào 28/12/2023. Công ty đề xuất gia hạn tới ngày 28/12/2025.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP FECON – FCN

FCN – Xây dựng và Vật liệu: Phó chủ tịch thường trực Công ty cổ phần Fecon (HSX: FCN) thông báo đăng ký bán 350,000 cổ phiếu FCN nhằm thực hiện nhu cầu tài chính cá nhân, giảm sở hữu tại Fecon từ 631,461 cổ phiếu xuống còn 281,461 cổ phiếu.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/9/2024	1/10/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bảo hiểm	72.2	21	48	28	
2	Truyền thông	50.8	13	21	14	
3	Công nghệ Thông tin	35.6	144	330	243	
4	Ngân hàng	24.5	3,530	5,743	4,613	
5	Ô tô và phụ tùng	23.8	65	92	75	
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	21.7	162	198	163	
7	Tài nguyên Cơ bản	11.0	1,631	1,723	1,552	
8	Xây dựng và Vật liệu	11.0	1,095	1,256	1,132	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	8.3	1,057	1,076	994	
10	Hóa chất	8.2	702	735	680	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	6.5	203	252	237	
12	Bán lẻ	2.1	553	574	562	
13	Y tế	-1.5	18	21	22	
14	Du lịch và Giải trí	-4.3	78	84	87	
15	Bất động sản	-5.7	3,530	3,336	3,539	
16	Dịch vụ tài chính	-12.1	2,339	2,569	2,924	
17	Thực phẩm và đồ uống	-19.3	1,208	1,051	1,301	

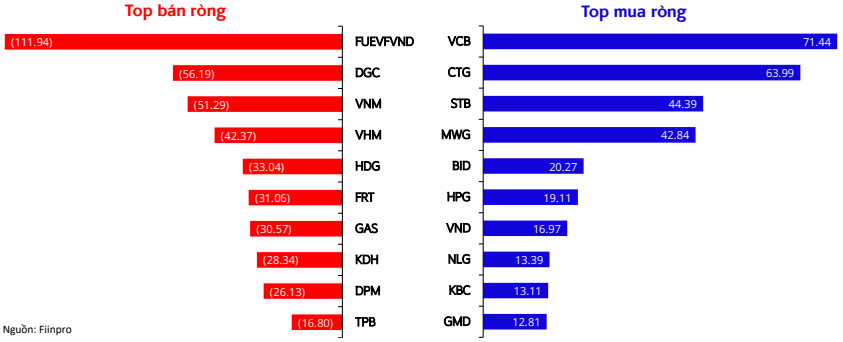
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SHB	SHB	Ngân hàng	12,000	2.6	6.7	11.1	160	1,129.4	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,600	2.3	2.6	2.1	194	617.6	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,350	-1.3	-1.6	-2.1	35	896.8	
TPB	TPBank	Ngân hàng	18,500	4.2	6.0	6.3	101	440.8	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	21,700	-0.9	-4.2	-4.8	73	423.3	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	94,700	-2.0	-1.7	-1.5	113	315.3	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	31,000	3.3	12.3	14.4	59	424.8	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	92,500	-1.5	-1.6	-2.0	69	359.1	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	19,100	2.4	1.6	4.1	75	319.4	
ACB	ACB	Ngân hàng	25,250	1.0	1.0	5.6	37	444.0	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	18,200	-1.9	4.0	5.5	51	332.2	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	67,700	-3.0	-4.6	-1.6	122	199.2	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	31,650	-1.9	-0.8	-0.3	46	336.5	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	28,000	-2.1	1.8	0.5	30	404.4	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	41,800	-2.1	-2.1	-2.2	42	300.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
TCD	ĐT Phát triển CN và Vận tải	Xây dựng và Vật liệu	8,100.0	4.5	15.9	13.8	13.6	8.10	
PPC	Nhiệt điện Phả Lại	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15,800.0	1.9	5.7	7.1	5.8	15.80	
RDP	Nhựa Rạng Đông	Hóa chất	10,100.0	3.5	8.8	8.6	8.7	10.10	
NHH	Nhựa Hà Nội	Hóa chất	19,100.0	3.5	2.4	3.8	3.4	19.10	
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Bảo hiểm	40,500.0	1.3	1.8	2.5	1.4	40.50	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,600.0	2.3	2.6	2.1	2.3	19.60	
VOS	Vận tải Biển Việt Nam	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	11,800.0	3.5	1.7	3.5	3.3	11.80	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	6,100.0	-1.8	-5.6	-5.9	-4.4	6.10	
SJS	SUDICO	Bất động sản	68,700.0	1.0	-1.9	-1.0	-1.1	68.70	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	98,900.0	-1.6	-5.8	-7.6	-4.0	98.90	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/10/2024	1,122.2	1,339.3	-217.2
1/9/2024	1,333.7	1,449.9	-116.2
1/8/2024	1,054.6	1,303.2	-248.6
1/5/2024	1,030.5	1,452.3	-421.8
1/4/2024	1,176.7	1,196.9	-20.3
1/3/2024	819.1	1,022.6	-203.6
1/2/2024	786.0	1,139.1	-353.1
12/29/2023	1,279.2	937.0	342.2
12/28/2023	1,219.9	776.3	443.7
12/27/2023	950.7	836.2	114.5
12/26/2023	1,082.0	1,395.5	-313.5
12/25/2023	701.7	825.2	-123.6
12/22/2023	1,003.5	1,510.3	-506.8
12/21/2023	906.8	1,442.0	-535.2
12/20/2023	3,112.9	3,526.5	-413.6
12/19/2023	1,117.8	1,583.2	-465.4

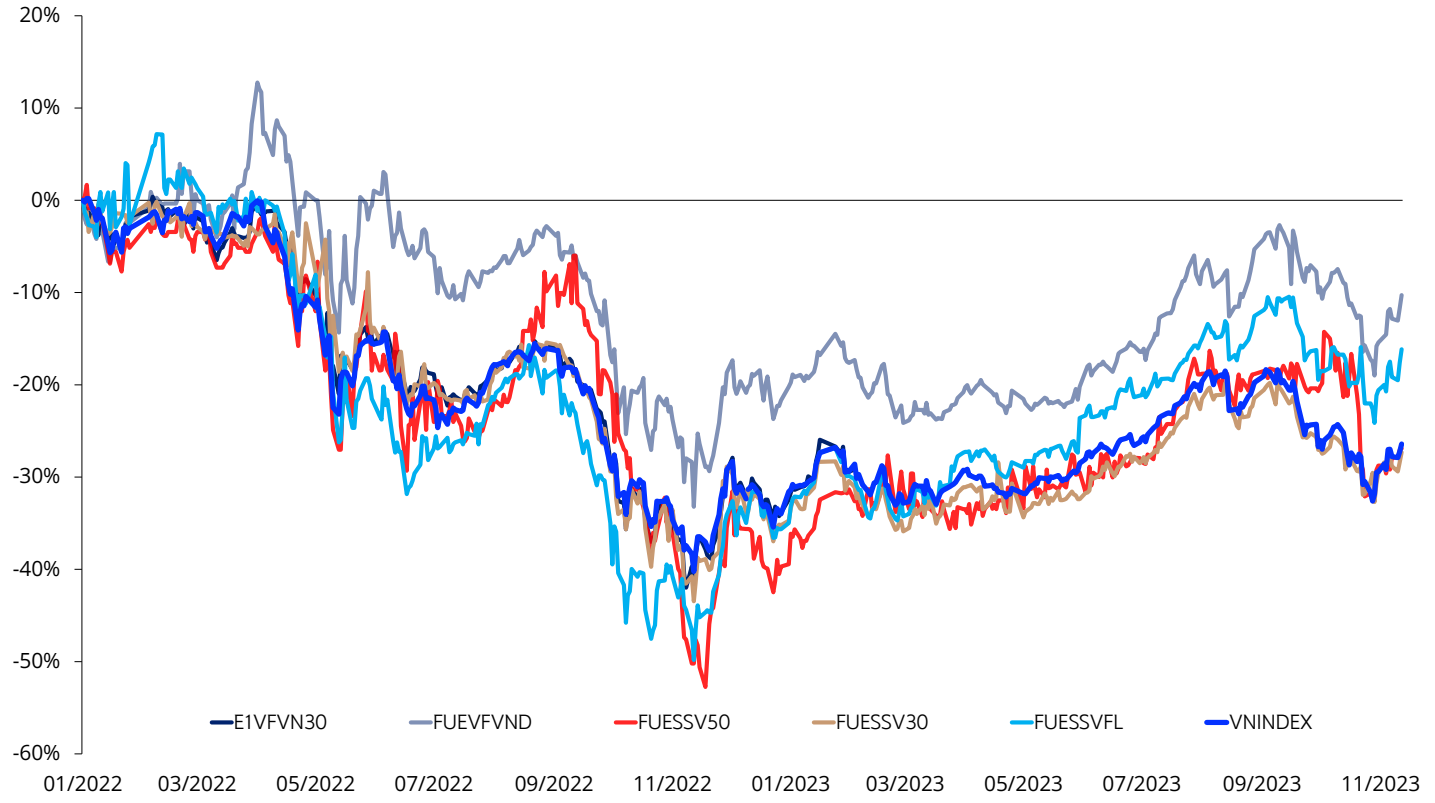
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,040	0.0%	4.2%	3.1%	191,900	3.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,100	0.6%	0.6%	2.4%	5,700	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,000	4.4%	8.8%	8.4%	842,100	16.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,620	0.0%	4.5%	0.7%	5,853,100	155.8	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,670	0.4%	3.7%	2.2%	70,800	1.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,330	0.1%	4.1%	2.6%	44,000	0.6	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,800	0.4%	4.2%	2.3%	4,500	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,380	-0.8%	-0.7%	-0.5%	11,800	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,700	0.3%	4.6%	2.7%	25,600	0.2	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,840	-0.2%	0.4%	-0.6%	6,500	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,060	0.8%	5.3%	4.3%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,190	0.2%	4.4%	2.4%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,500	-1.1%	-3.3%	-2.6%	4,800	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	322.5	3.8	8.3	10.9	23.0	1.0	2.35	1.6	11.0	60.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.8	0.2	0.4	17.8	42.1	1.0	2.30	1.6	12.0	49.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	84.9	-17.0	-77.3	31.5	31.8	0.9	2.09	1.3	9.1	83.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	725.6	-34.6	-69.7	15.2	27.0	1.0	2.36	1.7	10.5	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	16.1	24.8	0.9	2.15	1.6	12.2	42.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.0	0.0	0.9	11.9	29.1	0.9	2.35	1.6	11.3	61.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	10.3	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	11.4	26.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.2	1.4	-1.0	11.6	33.5	0.9	2.36	1.6	11.2	61.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.6	0.2	2.9	29.7	34.1	1.2	1.92	1.6	16.6	44.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.7	0.0	0.0	24.0	23.4	1.0	2.10	1.4	8.9	68.3
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.0	1.7	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.